

QUYẾT ĐỊNH

Phân bổ số lượng và phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung, xe ô tô phục vụ công tác chung thực hiện các nhiệm vụ đặc thù của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 111/TTr-STC ngày 12/8/2025 và Văn bản số 5034/STC-QLCS ngày 22/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phân bổ số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung, xe ô tô phục vụ công tác chung thực hiện các nhiệm vụ đặc thù và phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

1. Số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung, xe ô tô phục vụ công tác chung thực hiện các nhiệm vụ đặc thù tối đa của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng theo các phụ lục chi tiết kèm theo.

2. Phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung: Giao cho các đơn vị có tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô quản lý theo phương thức quản lý trực tiếp. Trường hợp có đơn vị trực thuộc, thì thủ trưởng đơn vị cấp trên quyết định phương thức quản lý xe ô tô của đơn vị mình và các đơn vị trực thuộc cho phù hợp.

Điều 2. Tổ chức thực hiện**1. Sở Tài chính:**

a) Hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định này.

b) Trường hợp có thay đổi về cơ cấu tổ chức của các đơn vị theo Quyết định của cấp có thẩm quyền, Sở Tài chính tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phê duyệt điều chỉnh số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung theo quy định của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ.

c) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, nhu cầu thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố việc trang bị xe ô tô theo tiêu chuẩn, định mức của các cơ quan, đơn vị đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng xe ô tô:

a) Căn cứ số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung được sử dụng có trách nhiệm rà soát, đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô dôi dư (nếu có) theo quy định;

b) Hạch toán và công khai chi phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác theo quy định của pháp luật; cập nhật dữ liệu về xe ô tô vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo quy định.

3. Các Sở, ban, ngành và tương đương căn cứ số lượng xe ô tô phục vụ công tác tại Quyết định này và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc, đối tượng được sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung theo quy định để giao xe ô tô phục vụ công tác chung cho các đơn vị trực thuộc sử dụng đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Phòng Tài chính;
- Lưu: VT, Đ.D.Hưng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân

**PHỤ LỤC 01: PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG XE Ô TÔ PHỤC VỤ CÔNG TÁC
CHUNG CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ
CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

(Kèm theo Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND thành phố)

TT	Đơn vị	Số lượng phân bổ tối đa
1	2	3
	TỔNG CỘNG	512
A	Khối Văn phòng cấp tỉnh	28
1	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố	13
2	Văn phòng UBND thành phố	15
B	Khối các Sở, ngành	193
1	Sở Tài chính	06
2	Sở Xây dựng	13
3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	27
4	Sở Khoa học và Công nghệ	08
5	Sở Nội vụ	10
6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	16
7	Sở Công Thương	09
8	Sở Y tế	83
9	Sở Tư pháp	05
10	Sở Ngoại vụ	02
11	Sở Giáo dục và Đào tạo	04
12	Thanh tra thành phố	05
13	Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng	04
C	Khối các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố	49
1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp Hải Phòng	03
2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và hạ tầng Hải Phòng	03
3	Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng Tây Hải Phòng	12
4	Trường Đại học Hải Phòng	03
5	Trường Đại học Hải Dương	03
6	Vườn Quốc gia Cát Bà	02
7	Trường Cao đẳng Y tế	01
8	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Hải Phòng	02
9	Trường Cao đẳng nghề Hải Dương	01
10	Trường Cao Đẳng Kinh tế Hải Phòng	01
11	Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố	02



TT	Đơn vị	Số lượng phân bổ tối đa
1	2	3
12	Ban Quản lý dự án Khu vực Hồng Bàng	02
13	Ban Quản lý dự án Khu vực Lê Chân	01
14	Ban Quản lý dự án Khu vực Kiến An	01
15	Ban Quản lý dự án Khu vực Hải An	01
16	Ban Quản lý dự án Khu vực Ngô Quyền	02
17	Ban Quản lý dự án Khu vực Đồ Sơn	01
18	Ban Quản lý dự án Khu vực Dương Kinh	01
19	Ban Quản lý dự án Khu vực An Dương	01
20	Ban Quản lý dự án Khu vực An Lão	01
21	Ban Quản lý dự án Khu vực Kiến Thụy	01
22	Ban Quản lý dự án Khu vực Tiên Lãng	01
23	Ban Quản lý dự án Khu vực Thủy Nguyên	02
24	Ban Quản lý dự án Khu vực Vĩnh Bảo	01
D	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố (bao gồm 05 tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh)	12
E	Các xã, phường, đặc khu	230
1	Đặc khu Cát Hải	04
2	113 xã, phường, đặc khu còn lại - tối đa 02 xe/đơn vị	226 (02 xe/đơn vị)

**PHỤ LỤC 02: SỐ LƯỢNG XE Ô TÔ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUNG
THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ ĐẶC THÙ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

(Kèm theo Quyết định số 3604./QĐ-UBND ngày 03./9./2025 của UBND thành phố)

TT	Đơn vị	Chủng loại	Số lượng (xe)	Nhiệm vụ đặc thù
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
	CỘNG		20	
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường		10	
	Văn phòng Sở	Xe ô tô 12 - 16 chỗ	01	Kiểm tra, chỉ đạo chung các nhiệm vụ: kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp
	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Bán tải	01	Phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp
	Chi cục Kiểm Lâm	Bán tải	05	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng
	Chi cục Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y	Bán tải	02	Phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp
	Ban Quản lý rừng	Bán tải	01	Phòng chống cháy rừng
2	Sở Công Thương		09	
	Chi cục Quản lý thị trường	Bán tải	09	Quản lý thị trường
3	Vườn Quốc gia Cát Bà		01	
	Vườn Quốc gia Cát Bà	Bán tải	01	Phòng chống cháy rừng

